

Bản án số: 09/2017/DSTC-ST
Ngày: 06/7/2017
V/v "Tranh chấp Hợp đồng dân
sự vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Lò Thị Dĩnh
2. Bà Trần Thị Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thụ - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Ngày 06 tháng 07 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 49/2017/TLST-DSTC ngày 20 tháng 4 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2017/QĐST-DSTC ngày 06 tháng 6 năm 2017, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Phạm Văn X – sinh năm 1990;
Trú tại: Tổ dân phố S, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.
(Có mặt tại phiên tòa).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn M
Trú tại: Ki ốt F, chợ trung tâm K, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.
(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17/4/2017, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Phạm Văn X trình bày:

Do có sự quen biết, tin tưởng và tạo điều kiện cho nhau vay tiền kinh doanh trong lúc khó khăn, ngày 25/4/2015 ông X có cho ông Nguyễn Văn M vay số tiền 479.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi chín triệu đồng) để làm ăn và hẹn ông X đến ngày 25/6/2015 sẽ trả hết số tiền vay trên cho ông X.

Đến hẹn, ông X đã nhiều lần đến nhà và gọi điện cho ông M để đòi tiền, nhưng ông M vẫn không trả được cho ông X số tiền vay trên.

Ông X khởi kiện, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giải quyết, buộc ông Nguyễn Văn M phải trả cho ông X tổng số tiền vay gốc là 479.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi chín triệu đồng)

*** Ý kiến trình bày của bị đơn ông Nguyễn Văn M tại đơn xin đề nghị ngày 04/5/2017:**

Trong khoảng thời gian trước, Ông M có chơi đánh bạc và vay của ông X số tiền hơn bốn trăm triệu đồng, ông M đã chơi thua hết số tiền vay trên. Việc ông M vay tiền ông X, vợ ông M không được biết. Ông M có nhắn tin cho ông X là cho ông M một khoảng thời gian để ông M đi làm ăn, lấy tiền trả nợ dần cho ông M. Thực tế, tài sản, nhà cửa ông M đã bán hết để trả nợ, trong đó đã trả được cho ông X được một phần, nhưng chưa trả hết.

Ông M có nguyện vọng được tự giải quyết khoản nợ vay trên với ông X, bằng hình thức trả nợ dần cho ông X.

*** Ý kiến của nguyên đơn ông Phạm Văn X tại phiên tòa:**

Ông Phạm Văn X cho rằng, từ thời điểm vay đến nay, ông M chưa trả cho ông X khoản tiền vay nào. Ông X đề nghị Hội đồng xét xử buộc ông M phải trả cho ông X số tiền vay gốc là 479.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi chín triệu đồng) và không yêu cầu ông M phải chịu lãi đối với khoản tiền vay trên.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc tổng đạt các giấy tờ thông báo cho các đương sự đến tham gia tố tụng tại Tòa án. Nhưng, vì đang phải đi làm ăn xa, nên bị đơn ông Nguyễn Văn M đã có đơn xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện bị đơn đòi lại số tiền vay nợ, do đó cần xác định đây là vụ việc tranh chấp thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về Nội dung:

1. Ông Phạm Văn X có cho ông Nguyễn Văn M vay số tiền gốc: 479.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi chín triệu đồng), Thời gian vay từ thời điểm ngày 25/4/2015, thời hạn thanh toán vào ngày 25/6/2015. Đến hạn, ông M đã không thực hiện việc thanh toán nợ đối với ông X, do đó đã phát sinh tranh chấp. Ông X khởi kiện yêu cầu ông M thanh toán toàn bộ số tiền gốc trên và không yêu cầu tính lãi.

2. Tại đơn đề nghị của ông Nguyễn Văn M gửi Tòa án, ông M có thừa nhận việc ông M vay tiền của ông X là đúng sự thật. Số tiền ông M còn vay của ông X là hơn bốn trăm triệu đồng, ông M đã trả được một phần nợ cho ông X.

Với yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở bởi các lý do sau:

Vào ngày 25/4/2015, Ông X cho ông M vay 479.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi chín triệu đồng), hai bên đã viết giấy biên nhận (Bản gốc viết tay do ông X cung cấp tại Tòa án) có chữ ký và lời cam đoan của ông M: "Tôi làm giấy trong trường hợp hoàn toàn tình tảo, không bị ai ép buộc".

Việc ông M thừa nhận ông còn vay của ông X hơn bốn trăm triệu đồng là phù hợp với số tiền ông X yêu cầu ông M trả nợ cho ông X trong đơn khởi kiện cũng như quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa..

Ông M có quan điểm cho rằng, ông M đã trả được một phần nợ cho ông X, tuy nhiên ông M không có tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh việc đã trả một phần nợ cho ông X, nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

3. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền vay gốc 479.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi chín triệu đồng) và không yêu cầu tính lãi xuất đối với số tiền nợ trên là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

4. Về án phí: Căn cứ theo khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về lệ phí, án phí Tòa án thì ông M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

a) Pháp luật áp dụng:

Áp dụng: Điều 463, 465, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về lệ phí, án phí Tòa án.

b) Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Phạm Văn X.

Buộc ông Nguyễn Văn M phải có trách nhiệm trả cho ông Phạm Văn X số tiền 479.000.000đ (Bốn trăm bảy mươi chín triệu đồng).

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn M phải chịu 23.160.000đ (*Hai mươi ba triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả cho nguyên đơn ông Phạm Văn X số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 11.580.000 (*Mười một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*) đồng theo biên lai số 0001366 ngày 19/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của ông X, nếu ông M không trả số tiền trên thì hàng tháng ông M còn phải trả cho ông X khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND.TPĐBP
- Chi cục THADSTPĐBP
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thu Hằng